TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 413/2025/HS-ST
Ngày: 19/11/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Lê

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Liên

Bà Trần Thị Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Trường – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8, số 77B tỉnh lộ 8, xã Tân An Hội, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 202/2025/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 297/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2025 đối với các bị cáo.

1. Phạm Trung T; sinh năm 1981, tại Thành phố Hồ Chí Minh; CCCD: 079081009471; Hộ khẩu thường trú: 65/8 ấp E, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh (ấp V, xã T, huyện H cũ); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Phạm Đức T1 và bà Võ Thị R; V và con: Chưa có vợ, có 01 con; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 10/8/2023 bị Toà án nhân dân huyện Hóc Môn ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc 16 tháng theo Quyết định số 266/2023/QĐ-TA; Nhân thân: 1) Ngày 25/01/2010 bị Công an xã T ra Quyết định xử phạt hành chính về an ninh trật tự số 0029344/QĐ-XPHC (Ngày 04/02/2010 chấp hành xong việc nộp phạt); 2) Ngày 18/4/2014 bị Tòa án nhân dân Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo bản án số 58/2014/HSST (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/01/2019); Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2025; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Ngọc T2**; sinh năm 1992; tại Thành phố Hồ Chí Minh; CCCD: 079195029951; Hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận (nay là Thôn A, xã T, tỉnh Lâm Đồng); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Văn T3 và bà Lê Thị L; Tiền án; tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2025; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Hồ Thị Kim Á; sinh năm 1995; tại Long An ; CCCD: 080195010053; Hộ khẩu thường trú: 14 ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An (nay là 14 ấp L, xã R, tỉnh Tây Ninh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Hồ Văn T4 và bà Đặng Thị Thu V1; chồng, con: có 03 con; Tiền án; tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2025 đến ngày 28/02/2025 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Trung T và Hồ Thị Kim Á thuê phòng trọ tại địa chỉ B ấp C, xã T, huyện H (nay là xã Đ), Thành phố Hồ Chí Minh để sống chung như vợ chồng. Bị cáo Nguyễn Ngọc T2 ở gần phòng trọ của T5 và Á nên quen biết nhau. Cả ba cùng nghiện ma túy đá, nên vào khoảng 17 giờ ngày 20/02/2025, T2 sang phòng trọ của T và Á chơi. Tại đây, cả ba thống nhất mua ma túy về sử dụng chung. T2 nhờ chị ruột là Nguyễn Thị Lệ H chuyển vào tài khoản 28416827 ngân hàng A cho Á số tiền 300.000 đồng để mua ma túy nhưng nói với chị H là để trả nợ. T2, Á, T thống nhất với nhau sẽ mua trước 200.000 đồng ma túy để sử dụng chung, còn lại 100.000 đồng thì T2 gửi cho Á giữ để mua ma túy sử dụng cho lần sau. T vào mạng xã hội facebook đăng nhập vào nhóm "Hội đồng phê" tìm kiếm người bán ma túy. Thấy trên nhóm có để số điện thoại 0703716667 nên T liên lạc với đối tượng nam (chưa xác định lai lịch) và hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá. Đối tượng bán ma túy đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực gần bờ kênh thuộc đường T và P, quận B đồng thời cung cấp số tài khoản để chuyển tiền mua ma túy. Ái chuyển vào tài khoản số 103868810783 ngân hàng V2 của chị Dương Nguyệt C số tiền 800.000 đồng để nhờ chị C chuyển về quê cho con của Á 600.000 đồng, còn lại 200.000 đồng thì chuyển đến số tài khoản mà đối tượng bán ma túy đã cung cấp nhưng không nói cho chị C biết đó là tiền mua ma túy. Sau đó, T điều khiển xe máy (chưa xác định biển số) chở Á đến điểm hẹn để nhận ma túy. T và Á đem số ma túy vừa mua về phòng trọ và báo cho T2 biết để đến sử dụng ma túy chung. Tại phòng trọ của T và Á, T lấy ma túy bỏ vào trong bộ dụng cụ do T chuẩn bị sẵn để T2, T, Á cùng sử dụng. Khi cả ba đang sử dụng thì bị Tổ công tác Công an xã T phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 ống thủy tinh chứa tinh thể không màu.

Kết quả xét nghiệm ma túy trong cơ thể ngày 20/02/2025 của Trung tâm y tế xã T xác định: Nguyễn Ngọc T2, Phạm Trung T và Hồ Thị Kim Á dương tính với ma túy.

Kết luận giám định số 3022/KL-KTHS ngày 27/02/2025 của Phòng K Công an Thành phố H xác định:

Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0657g, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc T2, Phạm Trung T, Hồ Thị Kim Á khai nhận cả ba còn sử dụng chung ma túy vào đầu tháng 01/2025 (không nhớ rõ ngày) tại phòng trọ của T và Á. Ma túy và bộ D sử dụng ma túy là của T cung cấp.

Vật chứng thu giữ:

- Điện thoại di động, hiệu Oppo A31, đã qua sử dụng, của Hồ Thị Kim Á, dùng vào việc phạm tội.

- Điện thoại di động, hiệu Oppo A3S màu đỏ, số IMEL: 869347033324034, của Phạm Trung T, dùng vào việc phạm tội.

- Điện thoại di động, hiệu Iphone XS màu gold, số IMEL: 357201090848063, của Nguyễn Ngọc T2, dùng vào việc phạm tội.

- Bộ D sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa, 01 đoạn ống hút

- Gói niêm phong ghi vụ số 1184/25, bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

Tại Cáo trạng số 144/CT-VKSKV8 ngày 23 tháng 9 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 đã truy tố các bị cáo bị cáo Phạm Trung T, Hồ Thị Kim Á về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Nguyễn Ngọc T2 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phạm Trung T, Hồ Thị Kim Á và Nguyễn Ngọc T2 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Trung T từ 08 năm đến 09 năm tù ; Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 , khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hồ Thị Kim Á từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù; Áp dụng điểm b khoản 2, Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử bị cáo Nguyễn Ngọc T2 từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù tù. Xử lý vật chứng của vụ án: Tịch thu và tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa, 01 đoạn ống hút; Gói niêm phong ghi vụ số 1184/25, bên trong là ma túy còn lại sau giám định; Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước Điện thoại di động, hiệu Oppo A31; Điện thoại di động, hiệu Oppo A3S màu đỏ, số IMEL: 869347033324034; 01 Điện thoại di động, hiệu Iphone XS màu gold, số IMEL: 357201090848063. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; các bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình và nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo cũng đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Tại địa chỉ B ấp C, xã T, huyện H (nay là xã Đ), TP . Hồ Chí Minh, Phạm Trung T có hành vi cung cấp địa điểm, bộ D, Hồ Thị Kim Á có hành vi cung cấp địa điểm, Nguyễn Ngọc T2 có hành vi cung cấp ma túy cùng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang vào ngày 20/02/2025. T còn cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng, địa điểm; Á cung cấp địa điểm để cùng Nguyễn Ngọc T2 sử dụng trái phép chất ma túy 01 lần vào tháng 01/2025. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của các bị cáo Phạm Trung T, Hồ Thị Kim Á phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Nguyễn Ngọc T2 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách về độc quyền quản lý và phòng chống tội phạm về ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội; xâm hại đến sức khỏe và lối sống lành mạnh của cộng đồng. Vì vậy, Nhà nước Việt Nam nghiêm cấm việc sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời quy định hình phạt nghiêm khắc những ai cố tình vi phạm. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra; Các bị cáo biết rất rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện nên các bị cáo đã tổ chức việc sử dụng trái phép chất ma túy. Đối với bị cáo T đã bị Tòa án xét xử một lần vì tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đang có một tiền sự, đáng lẽ ra bị cáo lấy đó làm bài học, răn đe bản thân để trở thành người có ích cho xã hội và gia đình, nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội, thể hiện tính xem thường pháp luật. Vì vậy, khi lượng hình cần xem xét tính chất, vai trò, nhân thân của từng bị cáo để có mức hình phạt tương xứng và cần thiết phải xử lý nghiêm minh các bị cáo trước pháp luật nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người tốt và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt. Đối với bị cáo Hồ Thị Kim Á hiện nay đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền…". Tuy nhiên, do các bị cáo không có công việc làm ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Bộ D sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa, 01 đoạn ống hút; Gói niêm phong ghi vụ số 1184/25, bên trong là ma túy còn lại sau giám định

- Điện thoại di động, hiệu Oppo A31, đã qua sử dụng, của Hồ Thị Kim Á, dùng vào việc phạm tội; Điện thoại di động, hiệu Oppo A3S màu đỏ, số IMEL: 869347033324034, của Phạm Trung T, dùng vào việc phạm tội; Điện thoại di động, hiệu Iphone XS màu gold, số IMEL: 357201090848063, của Nguyễn Ngọc T2 dùng vào việc phạm tội. Do đó, cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 03 điện thoại trên.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Phạm Trung T** 09 (Chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2025.

- Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Hồ Thị Kim Á** 08 (Tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2025 đến ngày 28/02/2025

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc T2** 08 (Tám) năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2025.

- Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa, 01 đoạn ống hút; Gói niêm phong ghi vụ số 1184/25, bên trong là ma túy còn lại sau giám định

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 Điện thoại di động, hiệu Oppo A31; 01 Điện thoại di động, hiệu Oppo A3S màu đỏ, số IMEL: 869347033324034; 01 Điện thoại di động, hiệu Iphone XS màu gold, số IMEL: 357201090848063.

(Tất cả các vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 105/QĐ-VKS-HS ngày 18/9/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, Thành phố Hồ Chí Minh và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/9/2025).

- Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

- Áp dụng các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát ND TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THA DS Khu vực 8;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: VT, THAHS, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Lê